TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 19 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Thế
Bà Nguyễn Thị Vịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Quang D**; sinh ngày 09 tháng 5 năm 2003, tại Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn F, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Bùi Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh C1**; sinh ngày 01 tháng 5 năm 2002, tại Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn F, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C2 và bà Nguyễn Thị P; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q; có mặt.

3. Họ và tên: **Vũ Thành C3**; sinh ngày 16 tháng 11 năm 1987, tại Q, Quảng Ninh. Nơi thường trú: thôn D, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Nguyễn Thị D1; bị cáo có vợ và có 03 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 25/12/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q; có mặt.

- Người làm chứng: anh Nguyễn Thành T1 và anh Nguyễn Thành L; đều

vắng mặt.

- ***Người chứng kiến:*** anh Nguyễn Văn B và ông Đoàn Văn C4; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Quang D và Nguyễn Mạnh C1 là bạn bè quen biết ngoài xã hội, thường xuyên sử dụng ma tuý. Từ khoảng cuối tháng 10/2023 D nhiều lần đi sang huyện T, thành phố Hải Phòng mua ma tuý loại Ketamine, MDMA, "nước vui" của một người đàn ông tên "H" không rõ lai lịch địa chỉ, mỗi lần mua với giá từ 12.500.000 đồng đến 34.000.000 đồng rồi đem về chia thành các túi nhỏ vừa để sử dụng vừa đem bán kiếm lời. D đã nhiều lần trực tiếp đem bán hoặc đưa ma tuý cho C1 đem bán cho nhiều người trên địa bàn, trong đó ngày 05/12/2023 tại đoạn đường thuộc thôn F, xã H, thị xã Q, C1 đã bán cho Vũ Thành C3 01 gam Ketamine giá 1.000.000 đồng; ngày 10/12/2023 C1 bán tiếp 01 gam Ketamine cho C3 giá 1.000.000 đồng tại đoạn đường thuộc thôn E, xã H và ngày 20/12/2023 D bán cho C3 01 gam Ketamine giá 1.000.000 đồng tại đoạn đường thuộc khu H, phường Đ, thị xã Q.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/12/2023 Nguyễn Thành T1 (sinh năm 1991, trú tại thôn C, xã S, thị xã Q) gọi điện hỏi C3 mua 01 gam Ketamine và 01 viên ma tuý MDMA, C3 đồng ý hẹn gặp T1 tại đoạn đường thuộc khu H, phường Đ để giao dịch mua bán ma tuý. Tại đây C3 đã bán 01 gam Ketamine, 01 viên MDMA cho T1 giá 2.000.000 đồng.

Khoảng 01 giờ 05 phút ngày 25/12/2023 có một người đàn ông tên "T2" không rõ lai lịch địa chỉ gọi điện thoại hỏi D mua ma tuý Ketamine, MDMA và "nước vui", D đồng ý hẹn gặp tại khu vực quán K ở thôn E, xã H để giao dịch mua bán ma tuý. Sau đó D gọi điện cho C1 nói đem theo 01 viên MDMA và qua đón D để đi bán ma tuý thì C1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14X1-471.07 đến nhà D ở thôn F, xã H chở D đi bán ma tuý, khi đi D đem theo 01 túi ma tuý "nước vui", 03 túi Ketamine. Đến khoảng 01 giờ 45 phút cùng ngày cả hai đi đến đoạn đường thuộc thôn E, xã H chưa kịp bán thì bị Công an thị xã Q kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: thu trong túi áo khoác bên trái D mặc 03 túi nilon, trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục và 01 túi nilon bên trong chứa chất bột mềm nghi là ma tuý; thu trong túi áo khoác bên trái C1 mặc 01 viên nén màu trắng không rõ hình dạng kích thước nghi là ma tuý. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của C1 01 xe mô tô BKS 14X1-471.07, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và của D số tiền 4.485.000 đồng, 01 điện thoại Iphone.

Cùng ngày Cơ quan điều tra giữ, bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Thành C3 và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 tại thôn F, xã H, thị xã Q, thu giữ:

- Tại nơi ở của D: thu tại túi quần bò bên trái phía trước để trong ngăn kéo tủ trong phòng ngủ của D 02 túi nilon, trong đó trong 01 túi có 19 túi nilon và 01 túi có 06 túi nilon, trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục nghi là ma tuý.

- Tại nơi ở của C1: thu 06 túi nilon trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục nghi là ma tuý, 01 túi nilon bên trong túi có 22 viên nén màu trắng không rõ hình dạng kích thước nghi là ma tuý và 01 cân điện tử đựng trong chiếc ba lô để sau nhà của C1.

Tại bản Kết luận giám định số 01/KL-KTHS ngày 01/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: chất tinh thể màu trắng dạng cục trong 03 túi nilon thu giữ của Đoàn Quang D có tổng khối lượng 1,58 gam và chất tinh thể màu trắng dạng cục trong 25 túi nilon thu giữ tại nơi ở của D có tổng khối lượng 12,993 gam, đều là ma tuý loại Ketamine; tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine và Nimetazepam trong chất bột có khối lượng 1,718 gam trong túi nilon thu giữ của D. Chất tinh thể màu trắng dạng cục trong 06 túi nilon thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Mạnh C1 có tổng khối lượng 3,388 gam, đều là ma tuý loại Ketamine; 01 viên nén thu giữ của C1 có khối lượng 0,344 gam và 22 viên nén thu giữ tại nơi ở của C1 có tổng khối lượng 7,428 gam, đều là ma tuý loại MDMA.

Tại bản Kết luận giám định số 1502/KL-KTHS ngày 08/3/2024 của V Bộ C6, kết luận: trong 1,51 gam chất bột hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 01/KL-KTHS có 0,356 gam ma tuý loại Methamphetamine và 0,073 gam ma tuý loại Nimetazepam.

Quá trình điều tra, các bị cáo Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1, Vũ Thành C3 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 còn khai nhận: số ma tuý thu giữ tại nơi ở của D là của D mua về chia nhỏ ra mục đích bán kiếm lời, chưa kịp bán thì bị thu giữ; còn viên ma tuý MDMA C1 mang theo đem bán ngày 25/12/2023 và số ma tuý, cân điện tử thu giữ tại nơi ở của C1 là của D đưa cho C1 để bán hộ D. D đã bán ma tuý thu lợi được 29.000.000 đồng, C1 được D cho lại 1.000.000 đồng. Vũ Thành Công khai nguồn gốc số ma tuý bán cho Nguyễn Thành T1 là trước đó C3 mua 01 gam Ketamine của D và mua 01 viên MDMA của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ từ giữa tháng 12/2023 với giá 450.000 đồng tại thôn D, xã S, thị xã Q. Còn chiếc điện thoại sử dụng liên lạc mua bán ma tuý C3 đã làm rơi trên đường đi.

- Người làm chứng Nguyễn Thành T1 có lời khai ngày 24/12/2023 tại đoạn đường thuộc khu H, phường Đ, thị xã Q, T1 có mua 01 gam Ketamine, 01 viên MDMA của bị cáo Vũ Thành C3 giá 2.000.000 đồng như bị cáo Công khai nhận nêu trên. Số ma tuý trên T1 đã sử dụng hết cho bản thân.

- Người làm chứng (Nguyễn Thành L) có lời khai: chiếc xe mô tô BKS 14X1-471.07 thuộc sở hữu của anh (anh trai Nguyễn Mạnh C1), anh không biết bị cáo C1 mượn xe sử dụng vào việc phạm tội.

- Những người chứng kiến đều có lời khai về việc họ được chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản và thu giữ vật chứng như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Tại Bản cáo trạng số: 856/CT-VKSQY ngày 29/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố các bị cáo Đoàn Quang D và Nguyễn Mạnh C1 về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Vũ Thành C3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Quang D từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C1 từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Thành C3 từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023;

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.485.000 đồng (gồm 4.485.000 đồng thu giữ của bị cáo D và 2.000.000 đồng là tiền do bị cáo C3 thu lợi bất chính từ việc phạm tội, gia đình bị cáo C3 đã tự nguyện nộp vào Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên) và 02 chiếc điện thoại di động đã thu giữ, tiêu hủy các sim điện thoại lắm kèm điện thoại bị thu giữ. Truy thu số tiền 23.515.000đ (hai mươi ba triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng) của bị cáo D và 1.000.000đ (một triệu đồng) của bị cáo C1 để nộp ngân sách Nhà nước; đề nghị xử lý vật chứng khác theo quy định pháp luật. Ngoài ra đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 và Vũ Thành C3 đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: cả ba bị cáo Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 và Vũ Thành C3 đều bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 và Vũ Thành C3 đều đã khai nhận

toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa; như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 05/12 đến ngày 20/12/2023 tại các xã H và phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 đã 03 lần bán trái phép chất ma tuý loại Ketamine cho Vũ Thành C3, mỗi lần với giá 1.000.000 đồng/01 túi để kiếm lời. Ngày 25/12/2023 D, C1 đem 1,58 gam Ketamine, 0,344 gam ma tuý loại MDMA, 0,405 gam ma tuý loại Methamphetamine, 0,084 gam ma tuý loại Nimetazepam đến thôn E, xã H, thị xã Q chưa kịp bán cho người khác thì bị phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra D còn có hành vi tàng trữ 16,381gam Ketamine, 7,428 gam MDMA và C1 có hành vi tàng trữ 3,388 gam Ketamine, 7,428 gam MDMA, mục đích để bán. Trước đó ngày 24/12/2023 tại khu H, phường Đ, thị xã Q, Vũ Thành C3 có hành vi bán trái phép chất ma tuý Ketamine, MDMA cho Nguyễn Thành T1 với giá 2.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Đoàn Quang D và Nguyễn Mạnh C1 đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy",* theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Vũ Thành C3 đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy",* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như nội dung bản cáo trạng số: 856/CT-VKSQY ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo:

Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện, nó không những hủy hại cho sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội, là nguồn gốc của các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, biết rõ tính nguy hiểm, tác hại của chất ma túy và cũng nhận thức rất rõ Nhà nước nghiêm cấm cá nhân, tổ chức có hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy..v.v.., nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, lối sống buông thả và hám lợi bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội; do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để đảm bảo tính răn đe, cải tạo và phòng ngừa.

[4] Về vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo Đoàn Quang D và Nguyễn Mạnh C1 phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó D là người trực tiếp bán ma tuý và cung cấp ma tuý cho bị cáo C1 đem bán nên bị cáo giữ vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao nhất. Đối với bị cáo C1 khi được bị cáo D nhờ cất giấu hộ ma tuý để bán và bán hộ ma túy để hưởng công, bị cáo đã đồng ý giúp bị cáo D thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của

mình. Riêng bị cáo Vũ Thành C3 bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Thành T1 nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự độc lập đối với hành vi của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 và Vũ Thành C3 đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Vũ Thành C3 đã tác động gia đình tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo C3, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về số tiền do phạm tội mà có: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Quang D2 thừa nhận đã thu được tổng số tiền 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng) từ việc bán ma túy; bị cáo đã cho bị cáo D 1.000.000đ (một triệu đồng) từ số tiền đó, vì vậy cần buộc bị cáo D phải nộp lại số tiền 28.000.000đ (được trừ đi số tiền 4.485.000đ hiện tạm giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Quảng Yên), bị cáo C1 nộp lại số tiền 1.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Vũ Thành C3 thu được số tiền 2.000.000đ do bán ma túy, bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện nộp vào Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Quảng Yên nên sung ngân sách Nhà nước số tiền này.

[7] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 14X1-471.07 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Nguyễn Thành L (anh trai của Nguyễn Mạnh C1), anh L không biết bị cáo C1 sử dụng xe vào việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định trong các phong bì niêm phong số 01A/KL - KTHS, ngày 01/01/2024 và số 1502/KL - KTHS, ngày 08/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử màu bạc, 01 ba lô màu đen và các sim điện thoại bị thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu của Đoàn Quang D, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu của Nguyễn Mạnh C1, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đều có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 4.485.000đ (bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thành T1 theo T1 khai đã mua 01 gam Ketamine, 01 viên MDMA của Vũ Thành C3, tuy nhiên T1 đã sử dụng hết Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên không có đủ căn cứ xác định trọng lượng ma tuý T1 mua của C3 để xử lý hình sự đối với T1, Công an thị xã Q đã xử lý hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với các đối tượng theo Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 khai là người đã mua ma tuý của D, C1, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với các đối tượng đã bán ma tuý cho Đoàn Quang D, Vũ Thành C3, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Quang D và Nguyễn Mạnh C1 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Quang D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C1 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023;

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Thành C3 phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";*

+ Xử phạt bị cáo Vũ Thành C3 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023;

- Về số tiền do phạm tội mà có: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo Đoàn Quang D phải nộp số tiền 23.515.000đ (hai mươi ba triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Thành C5 phải nộp số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ, theo Biên lai thu tiền số 0003163 ngày 12/6/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Quảng Yên.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong các phong bì niêm phong số 01A/KL - KTHS, ngày 01/01/2024 và số 1502/KL - KTHS, ngày 08/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q; 01 cân điện tử màu bạc, 01 ba lô màu đen và các sim điện thoại lắp kèm theo những chiếc điện thoại bị thu giữ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu của Đoàn Quang D, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu của Nguyễn Mạnh C1 và số tiền 4.485.000đ (bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) theo Biên bản giao nhận tài sản và Phiếu nhập kho ngày 28/12/2023 giữa Công an thị xã Q và Kho bạc nhà nước Q.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2024, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên).

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Đoàn Quang D, Nguyễn Mạnh C1 và Vũ Thành C3 mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Công an TX Quảng Yên;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- CQ THA HS;
- Cơ sở giam giữ;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Huy